

Số: /BC-SDTTG

Lạng Sơn, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả rà soát và đề xuất phương án xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh năm 2026

Kính gửi: Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát;
chính sách nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện Thông báo số 1494-TB/VPTU ngày 26/6/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy về ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về Báo cáo số 355-BC/ĐU, ngày 20/6/2026 của Đảng uỷ UBND tỉnh; Công văn số 5689/VP-KTCN ngày 29/6/2026 của Văn phòng UBND tỉnh v/v triển khai thực hiện Thông báo số 1494-TB/VPTU của Văn phòng Tỉnh ủy; Công văn số 774-CV/VPTU ngày 06/7/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc mời dự Hội nghị BCD triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát; chính sách nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh Lạng Sơn,

Trên cơ sở kết quả rà soát, tổng hợp số liệu nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh đến hết tháng 6/2026, Sở Dân tộc và Tôn giáo trân trọng báo cáo Ban Chỉ đạo, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh về kết quả rà soát và đề xuất phương án thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

Tổng số nhà tạm, nhà dột nát có nhu cầu hỗ trợ trên địa bàn tỉnh: **2.224 nhà** (xây mới 1.688 nhà, sửa chữa 536 nhà). trong đó:

- Người có công: **13 nhà** (xây mới 05 nhà, sửa chữa 08 nhà);
- Đối tượng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học nhưng không hưởng trợ cấp hàng tháng **03 nhà** (xây mới 01 nhà, sửa chữa 02 nhà) do đưa ra khỏi danh sách Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 22/5/2026;
- Nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (dưới 03 năm): **1.011 nhà** (xây mới 766 nhà, sửa chữa 245 nhà);
- Đối tượng bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu và đối tượng khác: **1.197 nhà** (xây mới 916 nhà, sửa chữa 281 nhà).

(Có các phụ lục chi tiết gửi kèm theo)

II. ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN XÓA NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT NĂM 2026

1. Mục tiêu

Hoàn thành xây mới, sửa chữa **2.224 nhà** cho toàn bộ các hộ đang gặp khó khăn về nhà ở.

Huy động sự tham gia, hỗ trợ của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh nhằm hỗ trợ các hộ đặc biệt khó khăn không có khả năng đối ứng kinh phí, góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình xoá nhà tạm, nhà dột nát năm 2026 trên địa bàn tỉnh.

2. Nhu cầu kinh phí hỗ trợ.

Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh là **119.400** triệu đồng (mức hỗ trợ dự kiến là 60 triệu đồng đối với xây mới và 30 triệu đồng đối với sửa chữa nhà). Trong đó:

2.1. Đối tượng thụ hưởng hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và MN¹: là **2.146** nhà (Xây mới 1.632 nhà; sửa chữa 514 nhà), với tổng nhu cầu kinh phí là **113.520** triệu đồng, bao gồm:

- Đối tượng nhà người có công: **13 nhà** (xây mới 05 nhà, sửa chữa 08 nhà): Nhu cầu kinh phí hỗ trợ **540** triệu đồng.

- Đối tượng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học nhưng không hưởng trợ cấp hàng tháng **03 nhà** (xây mới 01 nhà, sửa chữa 02 nhà) do đưa ra khỏi danh sách theo Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn): Nhu cầu kinh phí hỗ trợ **120** triệu đồng.

- Đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (dưới 03 năm): **933 nhà** (xây mới 716 nhà, sửa chữa 217 nhà): Nhu cầu kinh phí hỗ trợ **49.470** triệu đồng.

- Đối tượng nhà bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu và đối tượng khác có nhu cầu xoá nhà tạm, nhà dột nát **1.197 nhà** (xây mới 916 nhà, sửa chữa 281 nhà): Nhu cầu kinh phí hỗ trợ **63.390** triệu đồng.

2.2. Đối tượng không thuộc diện thụ hưởng từ nguồn vốn sự nghiệp hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia: hộ dân tộc Kinh không phải là hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo sinh sống ở xã, thôn đặc biệt khó khăn: **78 nhà** (xây mới 50 nhà; sửa chữa 28 nhà): Nhu cầu kinh phí hỗ trợ **3.840** triệu đồng.

2.3. Đối tượng là các hộ nghèo, cận nghèo thuộc trường hợp khó khăn đặc biệt, không có vốn đối ứng: 40 nhà, trong đó xây mới 28 nhà, sửa chữa 12 nhà, dự kiến mức kinh phí xây mới 120 triệu/01 nhà, sửa chữa 60/01 nhà (gấp đôi mức hỗ trợ thông thường), tổng nhu cầu kinh phí cần hỗ trợ thêm là **2.040 triệu đồng**

¹ Điều 5 Thông tư 02/2026/TT-BD TTG quy định đối tượng được hỗ trợ nhà ở: Các hộ chưa có nhà ở, nhà ở bị dột nát, hư hỏng hoặc đã được hỗ trợ nhà ở nhưng đến nay không còn nhà ở hoặc nhà ở bị dột nát, hư hỏng, gồm: a) Hộ đồng bào DTTS sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào DTSMN, ưu tiên hộ thuộc các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù; b) Hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã, thôn ĐBKK vùng đồng bào DTSMN

3. Nguồn kinh phí

- Nguồn vốn Chương trình MTQG: là **2.146** nhà (Xây mới 1.632 nhà; sửa chữa 514 nhà), với tổng nhu cầu kinh phí là **113.520** triệu đồng,

- Nguồn xã hội hóa: **5.880 triệu đồng**, dành cho 78 đối tượng không thuộc diện thụ hưởng từ Chương trình MTQG **3.840** triệu đồng và hỗ trợ thêm cho các đối tượng không có vốn đối ứng **2.040** triệu đồng

4. Một số khó khăn, vướng mắc:

- Khó khăn trong bố trí nguồn vốn CTMTQG: theo Công văn số 7198/BNNMT-VPĐP ngày 06/7/20216 của Bộ NNMT thông báo dự kiến tổng chi thường xuyên NSTW giai đoạn 2026 – 2030 cho các tỉnh, thành phố, tỉnh Lạng Sơn được phân bổ là **735.820** triệu đồng, dự kiến vốn đối ứng của tỉnh 37% là **272.253** triệu đồng, tổng vốn sự nghiệp giai đoạn 2026-2030 bằng **1.008** tỷ đồng, bình quân mỗi năm khoảng **200** tỷ đồng. Trong khi nguồn vốn sự nghiệp Chương trình MTQG phải đồng thời bảo đảm thực hiện nhiều nhóm nhiệm vụ ưu tiên ở cả 02 hợp phần, như hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện sinh kế và thu nhập cho người dân, giáo dục, y tế, văn hóa, nâng cao năng lực và các nhiệm vụ khác của Chương trình, nên việc bố trí toàn bộ **113.520** triệu đồng từ nguồn vốn CTMTQG để hỗ trợ nhà ở trong năm 2026 là rất khó khăn. Vì vậy, tỉnh cần huy động đồng thời nhiều nguồn lực hợp pháp khác để bảo đảm hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát.

- Còn nhiều hộ vướng mắc về đất đai, theo kết quả rà soát còn **525** hộ chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, chưa làm thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất ở; một số hộ có nhà dột nát còn vi phạm hành lang an toàn giao thông nên không được xây mới nhà;

- Mức hỗ trợ của Nhà nước chỉ đáp ứng một phần chi phí thực tế xây dựng, sửa chữa nhà ở; trong khi phần lớn các hộ thuộc diện hỗ trợ đều là hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ đồng bào dân tộc thiểu số, khả năng huy động phần vốn còn lại rất hạn chế, trong đó đã rà soát có 40 hộ nghèo, cận nghèo có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt, không thể có vốn đối ứng.

- Việc khởi công đồng loạt trong những tháng cuối năm sẽ gây ra khó khăn cục bộ về nhân công, vật liệu, vận chuyển; tâm lý e ngại tăng giá của các hộ dân...

- Do phong tục tập quán làm nhà cần xem tuổi, được ngày mới làm nên cũng nhiều hộ có nhà dột nát tuy đã được phê duyệt nhu cầu nhưng đến khi triển khai lại không thực hiện, do không được tuổi, hoặc một số lý do đặc thù khác như có người ốm đau, việc tang, khó khăn vốn đối ứng ..., mặc dù chính quyền cơ sở, khối, thôn đã nhiều lần vận động nhưng vẫn không thực hiện, ảnh hưởng tới tiến độ xóa nhà tạm, nhà dột nát của tỉnh. Trong lần rà soát này chỉ có 448 hộ đăng ký thực hiện năm 2026, số còn lại đăng ký thực hiện năm 2027 và các năm sau.

5. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

Với quyết tâm thực hiện hoàn thành mục tiêu xóa toàn bộ nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2026, cần triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp sau:

5.1. Bảo đảm đủ nguồn lực để triển khai thực hiện, không để hộ dân nào vì thiếu vốn mà không thể xây dựng hoặc sửa chữa nhà ở, với quan điểm xuyên suốt là ưu tiên tập trung mọi nguồn lực hợp pháp để hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2026; trong điều kiện ngân sách còn khó khăn, việc thực hiện phải theo nguyên tắc Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng chung tay, người dân chủ động đối ứng trong khả năng và phát huy nội lực để xây dựng và sửa chữa nhà ở. Phương án huy động như sau:

- Từ nguồn vốn CTMTQG: dự kiến bố trí 50-70% nhu cầu = 55-80 tỷ đồng
- Từ nguồn vốn huy động xã hội hóa:
 - + Huy động 1-2 ngày lương của cán bộ, công chức và các lực lượng đang công tác trên địa bàn tỉnh: khoảng 15-25 tỷ đồng (phát động, thực hiện trong tháng 7-8)
 - + Ủng hộ, đóng góp của các nhà hảo tâm, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp: khoảng 20 tỷ đồng
 - Các cơ quan, đơn vị đăng ký xây dựng công trình theo địa chỉ: Tuỳ thuộc vào khả năng, điều kiện của các đơn vị, tổ chức, cá nhân hảo tâm
 - Cộng đồng địa phương, các lực lượng ủng hộ, hỗ trợ bằng hiện vật: Vật tư, vật liệu xây dựng, ngày công
 - **Vốn đối ứng của các hộ dân:** Tự huy động anh em họ hàng, người thân trong gia đình hỗ trợ kinh phí hoặc ngày công lao động;
 - **Nguồn vốn tín dụng chính sách:** bổ sung nguồn vốn đối ứng cho các hộ dân có nhu cầu vay vốn và đáp ứng điều kiện theo quy định của Ngân hàng chính sách xã hội

5.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động xã hội, lan tỏa tinh thần tương thân, tương ái, “ai có gì góp nấy, ai có công góp công, ai có của góp của”, huy động sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức, nhà hảo tâm và toàn xã hội để cùng Nhà nước chăm lo nhà ở cho người dân gặp khó khăn. Khuyến khích các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đăng ký hỗ trợ kinh phí, vật liệu xây dựng, ngày công lao động hoặc hỗ trợ trực tiếp theo địa chỉ đối với các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Phát huy vai trò của cộng đồng dân cư, dòng họ, người thân trong việc hỗ trợ kinh phí, vật liệu xây dựng, ngày công lao động; huy động các nguồn lực tại chỗ cùng tham gia hỗ trợ các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

5.3. Kịp thời tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh từ cơ sở, nhất là các vấn đề liên quan đến đất ở, thủ tục xây dựng, nguồn vật liệu, nhân công,

khả năng đối ứng của hộ gia đình; phát huy vai trò của cộng đồng dân cư, dòng họ, đoàn thể trong hỗ trợ ngày công, vật liệu, kinh phí để giúp các hộ hoàn thành nhà ở.

5.4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp xã; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu địa phương trong từng khâu thực hiện. Bí thư, chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, UBND tỉnh về tính chính xác của số liệu, tiến độ triển khai, chất lượng từng căn nhà.

5.5. Tiếp tục rà soát, chốt danh sách đối tượng đủ điều kiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng người, đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn; không để sót hộ đủ điều kiện nhưng cũng không để sai đối tượng, trùng lặp hoặc lợi dụng chính sách.

5.6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật thực hiện. Địa phương nào làm tốt sẽ được biểu dương, nhân rộng; nơi nào chậm tiến độ, thiếu trách nhiệm hoặc để xảy ra sai sót sẽ được nhắc nhở, chấn chỉnh, xử lý theo quy định. Việc tiếp nhận, quản lý, phân bổ và sử dụng các nguồn lực xã hội hóa phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật.

III- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để bảo đảm hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030, Sở Dân tộc và Tôn giáo trân trọng báo cáo và kính đề nghị Ban Chỉ đạo, các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh cho chủ trương ưu tiên bố trí nguồn lực của Chương trình MTQG cho nhiệm vụ xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2026 ở mức phù hợp; chỉ đạo huy động đồng bộ các nguồn lực xã hội hóa, tín dụng chính sách và nguồn lực cộng đồng để bảo đảm hoàn thành mục tiêu đề ra. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan tập trung thực hiện các nội dung sau:

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức Chính trị xã hội tỉnh

- Chủ trì công tác vận động, huy động và phân bổ các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh theo quy định; Xây dựng kế hoạch vận động, phát động ủng hộ triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 -2030; Tổ chức phát động ủng hộ 1-2 ngày lương đối với toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn trong tháng 7/2026.

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch phân bổ chi tiết kinh phí từ nguồn vận động xã hội hóa, nguồn huy động trực tiếp xã hội hóa hợp pháp khác (nếu có); thu hồi kinh phí nguồn vận động xã hội hóa đã phân bổ không sử dụng hết để tái phân bổ cho các đối tượng có nhu cầu.

- Các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, người lao động tham gia hỗ trợ kinh phí, vật liệu xây dựng, ngày công lao

động; phát động các phong trào thi đua, các hoạt động an sinh xã hội gắn với thực hiện Chương trình.

- Phân bổ cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường có nhà tạm, nhà dột nát được hỗ trợ để tiếp nhận và thực hiện hỗ trợ theo hình thức “chìa khóa trao tay” đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo (thuộc trường hợp khó khăn đặc biệt, không có vốn đối ứng).

- Phân bổ cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường kinh phí hỗ trợ các trường hợp là con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học không hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng và các trường hợp người có công mới phát sinh theo tinh thần Công văn số 4464/VP-KTCN ngày 29/5/2026 của Văn phòng UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện một số nội dung liên quan đến hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với người có công trên địa bàn tỉnh.

2. UBND tỉnh chỉ đạo

2.1. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước hỗ trợ các đối tượng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 để triển khai thực hiện theo quy định; hướng dẫn, theo dõi giám sát việc thanh quyết toán nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

Hướng dẫn, theo dõi giám sát việc thanh quyết toán nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định. Phối hợp tham mưu lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Chương trình.

2.2. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước hỗ trợ các đối tượng từ Hợp phần thứ hai, thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 để triển khai thực hiện theo quy định

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan rà soát, tổng hợp đối tượng có nhu cầu hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét.

- Kiểm tra, giám sát việc hoặc phối hợp kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện; tổng hợp tình hình thực hiện triển khai xóa nhà

tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo để kịp thời xem xét, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

2.3. Sở Xây dựng

Hướng dẫn tiêu chuẩn, quy cách, thiết kế nhà ở phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; hướng dẫn kỹ thuật xây dựng, sửa chữa nhà ở bảo đảm chất lượng, an toàn và tiết kiệm chi phí.

Phối hợp kiểm tra, giám sát chất lượng các công trình được hỗ trợ; hướng dẫn xử lý các khó khăn, vướng mắc liên quan đến chuyên môn xây dựng trong quá trình thực hiện.

2.4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp rà soát, tổng hợp các trường hợp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu có nhu cầu hỗ trợ nhà ở.

Phối hợp tham mưu lồng ghép các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực quản lý nhằm hỗ trợ thực hiện Chương trình theo quy định.

2.5. Sở Nội vụ

Chủ trì tham mưu công tác thi đua, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác vận động, hỗ trợ và tổ chức thực hiện Chương trình.

Kịp thời tổng hợp, đề xuất biểu dương, khen thưởng các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

2.6. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp huy động lực lượng tham gia hỗ trợ ngày công lao động, vận chuyển vật liệu xây dựng, giúp đỡ các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong quá trình xây dựng, sửa chữa nhà ở.

Phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện các hoạt động an sinh xã hội gắn với Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát.

2.7. Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh

Chủ trì rà soát nhu cầu vay vốn của các hộ thuộc diện hỗ trợ; ưu tiên giải quyết cho vay từ nguồn vốn ủy thác của tỉnh theo quy định; chủ động tham mưu UBND tỉnh, Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh đề xuất bổ sung nguồn vốn tín dụng ưu đãi phục vụ Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát.

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ thủ tục cho các hộ dân được vay vốn xây mới, sửa chữa nhà ở theo quy định.

2.8 Các cơ quan báo chí, truyền thông

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, kết quả thực hiện Chương trình; tuyên truyền các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các tập thể, cá nhân tiêu biểu; công khai kết quả vận động, tiếp nhận và sử dụng các nguồn lực xã hội hóa nhằm tạo sự đồng thuận và lan tỏa trong xã hội.

2.9. UBND các xã, phường

Tổ chức triển khai rà soát cụ thể thực trạng nhà dột nát trên địa bàn đảm bảo đúng đối tượng, nội dung, định mức, tiến độ yêu cầu đề ra; Kịp thời tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện, khó khăn vướng mắc phát sinh gửi cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh để tổng hợp chung, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

Chủ động huy động lực lượng tại chỗ, các đoàn thể, cộng đồng dân cư hỗ trợ ngày công, vật liệu, vận chuyển và các điều kiện khác để giúp các hộ đặc biệt khó khăn hoàn thành nhà ở.

Chủ trì giải quyết, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc phát sinh về thủ tục đất đai, xây dựng và các thủ tục ... cho các hộ dân thực hiện xây dựng, sửa chữa nhà ở.

Sở Dân tộc và Tôn giáo trân trọng báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thành viên BCD theo QĐ 416-QĐ/TU;
- Văn phòng Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở: TC, NNMT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, CS.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Xuân Thuận